



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC



SỐ 06 2024



Công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày 10/6/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Theo đó, danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bao gồm: 5 TTHC cấp Trung ương và 6 TTHC cấp tỉnh.

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bao gồm: 9 TTHC cấp Trung ương và 11 TTHC cấp tỉnh.

Danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bao gồm: 5 TTHC cấp Trung ương, 6 TTHC cấp tỉnh và 01 TTHC cấp huyện.

Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài

nguyên và Môi trường: 01 TTHC (Thủ tục hành chính cấp tỉnh: Đăng ký khai thác nước dưới đất).

Quyết định cũng nêu, các thủ tục hành chính được công bố tại các Quyết định số 706/QĐ- BTNMT ngày 15 tháng 4 năm 2021; Quyết định số 4044/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022; Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 3 năm 2023; Quyết định số 1235/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 5 năm 2023; Quyết định số 2684/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 9 năm 2023 và Quyết định số 2031/QĐ- BTNMT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường hết hiệu lực thi hành. ❖

Nguồn: DWRM

Bộ Tài nguyên và Môi trường lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Danh mục nguồn nước dưới đất

Để có cơ sở ban hành Danh mục nguồn nước dưới đất phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, ngày 25/6, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã ban có văn bản số 4116/BTNMT-TNN gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị có liên quan về việc góp ý dự thảo Danh mục nguồn nước dưới đất.

Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 79 Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm ban hành Danh mục nguồn nước dưới đất. Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 thì Danh mục nguồn nước (trong đó bao gồm cả Danh mục nguồn nước dưới đất) là căn cứ để thực hiện nội dung quản lý, điều tra cơ bản, quy hoạch, bảo vệ, điều hòa, phân phối, phục hồi, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên

nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra theo lưu vực sông, nguồn nước.

Thực hiện nhiệm vụ Luật giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã khẩn trương rà soát, tổng hợp và xây dựng hồ sơ Danh mục nguồn nước dưới đất trên phạm vi toàn quốc. Để có cơ sở ban hành Danh mục nguồn nước dưới đất phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa các Bộ, cơ quan ngang bộ và các địa phương, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị quý các quan góp ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo Danh mục nguồn nước dưới đất (dự thảo Danh mục nguồn nước dưới đất và dự thảo Tờ trình kèm theo).

Văn bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường nêu rõ, văn bản góp ý đề nghị gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước, số 10 Tôn Thất Thuyết, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội) trước ngày 15 tháng 7 năm 2024 để tổng hợp ý kiến và tiếp tục hoàn thiện dự thảo Danh mục trước khi ban hành theo thẩm quyền. ❖

Nguồn: DWRM

Lễ phát động Quốc gia Tuần lễ biển và hải đảo Việt Nam, Tháng hành động vì môi trường năm 2024

Sáng 10/6, tại thành phố biển Nha Trang, Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp Ban Tuyên giáo Trung ương, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Người cao tuổi Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa phối hợp tổ chức Lễ phát động Quốc gia Tuần lễ biển và hải đảo Việt Nam, Tháng hành động vì môi trường năm 2024 hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (5/6) với chủ đề “Phục hồi đất, chống hạn hán và sa mạc hoá” và Ngày Đại dương thế giới (8/6) với chủ đề “Hiểu biết sâu sắc hơn về đại dương” năm 2024.

Tham dự Lễ phát động có các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng: Đặng Quốc Khánh, Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường; Nguyễn Hải Ninh, Bí thư Tỉnh ủy Khánh Hòa; đại diện các bộ, ban, ngành có liên quan và đông đảo các tầng lớp nhân dân.

Ngày Môi trường thế giới (05/6) và Ngày Đại dương thế giới (08/6) được phát động, tổ chức thường niên nhằm tôn vinh và kêu gọi sự quan tâm hành động tích cực của các quốc gia, cộng đồng trên thế giới hợp tác cùng xây dựng lối sống bền vững, hài hòa với thiên nhiên, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển bền vững kinh tế biển, thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, đóng góp cho sự phát triển bền vững của nhân loại.

Phát biểu tại Lễ phát động, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh thông tin, ngày Môi trường thế giới 2024 đã được Chương trình Môi trường Liên Hợp quốc (UNEP) phát động với chủ đề “Phục hồi đất, chống hạn hán và sa mạc hóa”, nhằm kêu gọi cộng đồng và mọi người dân cùng chung tay hướng tới những mục tiêu phục hồi đất đai, chống sa mạc hóa và khả năng chống hạn, thích ứng và hạn chế tác động tiêu cực của quá trình biến đổi khí hậu, bảo vệ sinh thái tự nhiên, tăng cường sinh kế và an ninh lương thực quốc gia.

Tại Việt Nam, tình hình hạn hán, xâm nhập mặn tại Việt Nam tiếp tục diễn biến phức tạp, dòng chảy trên các sông, hồ chứa khu vực Bắc Bộ phổ biến thiếu hụt so với trung bình nhiều năm từ 30-60%, trên các sông ở Trung Bộ, Tây Nguyên phổ biến thiếu hụt từ 25-50%. Hiện tượng El Nino kết hợp với nguồn nước từ thượng nguồn sông Mê Công ở mức thấp và hiện tượng triều cường đã làm nghiêm trọng hơn tình trạng xâm nhập mặn tại Đồng bằng sông Cửu Long, các đợt xâm nhập mặn vào sâu 40-66 km, có nơi sâu hơn, như tỉnh Tiền Giang và Bến Tre vào sâu 70-76km.

Ngoài ra, Việt Nam hiện có trên 11,8 triệu ha, chiếm 35,74% tổng diện tích đất tự nhiên chịu tác động của thoái hóa, hoang hóa nguy cơ dẫn tới sa mạc hóa. Tình trạng này vẫn đang tiếp tục gia tăng và sẽ ảnh hưởng lớn đối với ngành nông nghiệp của nước ta.

Chủ đề Ngày Đại dương thế giới năm 2024 là “Hiểu biết sâu sắc hơn về đại dương”, thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến



Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh phát động Tuần lễ biển và hải đảo Việt Nam, Tháng hành động vì môi trường năm 2024

năm 2045, Bộ Tài nguyên và Môi trường xác định chủ đề trọng tâm của Tuần lễ biển và hải đảo Việt Nam năm nay là “Quản lý, sử dụng bền vững không gian biển” nhằm phân bổ, quản lý hiệu quả, giảm thiểu các mâu thuẫn trong khai thác, sử dụng không gian biển để đạt được các mục tiêu phát triển bền vững về kinh tế biển; bảo vệ môi trường biển, phát triển khoa học và công nghệ, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hợp tác quốc tế hiệu quả, đóng góp to lớn vào phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của Việt Nam.

Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh cho biết, Ngày Môi trường thế giới và Ngày Đại dương thế giới năm nay là cơ hội để cùng nhau khẳng định quyết tâm hành động, chủ động khắc phục những khó khăn, thách thức đặt ra, ngăn chặn sự gia tăng về tốc độ suy thoái tài nguyên đất, hạn chế tình trạng hạn hán, sa mạc hóa, khai thác, sử dụng bền vững, hiệu quả tài nguyên đất, biển và hải đảo, bảo đảm cân bằng sinh thái, vì mục tiêu phát triển bền vững.

Đối với ngành tài nguyên và môi trường, thời gian qua, ngành đã tích cực, chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững như: tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24/NQ về Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; tổ chức triển khai Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.



Các quan điểm, định hướng quan trọng đã được thể chế hoá tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Luật Tài nguyên nước năm 2023; Luật Đất đai năm 2024 và đang trình Quốc hội dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản; Bộ đã hoàn thành xây dựng, tham mưu để trình Chính phủ phê duyệt các quy hoạch, chiến lược đó là: Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia; Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia; Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; Quy hoạch không gian biển quốc gia; Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo; Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia; Quy hoạch các lưu vực sông và nhiều Đề án quan trọng khác.

Bên cạnh đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng với các ban, bộ ngành, địa phương đã tích cực, chủ động, đẩy mạnh tuyên truyền, từng bước nâng cao nhận thức của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường; triển khai nhiều giải pháp bảo vệ tài nguyên đất, phòng chống hạn hán, sa mạc hoá, ngăn chặn xu hướng gia tăng ô nhiễm môi trường biển.

Tại buổi Lễ, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh kêu gọi các ban, bộ, ngành, cơ quan đoàn thể ở Trung ương, chính quyền các địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân hãy hành động thiết thực để giải quyết vấn đề hạn hán, sa mạc hoá, góp phần bảo vệ môi trường; khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên biển và hải đảo, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh tin tưởng rằng, với sự đoàn kết, thống nhất, nỗ lực của cả hệ thống chính trị và tinh thần cầu thị trong các mối quan hệ hợp tác quốc tế, chúng ta sẽ đạt được những thắng lợi to lớn trong công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường. Mỗi người dân, doanh nghiệp và các tổ chức trong xã hội sẽ là những hạt nhân tích cực và hăng hái, đóng vai trò quan trọng trong tiến trình phục hồi đất, chống hạn hán và sa mạc hóa, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đồng thời phát huy các tiềm năng lợi thế của các vùng,



Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh, Thứ trưởng Lê Công Thành trao biểu trưng của ngành tài nguyên và môi trường tặng đại diện các đơn vị có đóng góp tích cực trong công tác bảo vệ môi trường.

các địa phương cùng nhau phát triển kinh tế theo hướng bền vững, góp phần để Việt Nam phấn đấu hướng đến mục tiêu xây dựng tương lai bền vững "hài hòa với thiên nhiên", đưa Việt Nam sớm đạt được các mục tiêu Phát triển bền vững của Liên hợp quốc.

Phát biểu hưởng ứng sự kiện, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tấn Tuấn cho biết, thời gian qua, với sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh nên các chủ trương, giải pháp, kế hoạch bảo vệ môi trường, quản lý môi trường đã được triển khai chủ động, kịp thời, đồng bộ, các vấn đề về môi trường cơ bản được giải quyết.

Trong thời gian tới, tỉnh Khánh Hòa sẽ có những chỉ đạo cho các Sở, ban, ngành và đoàn thể theo Nghị quyết liên tịch và các Chương trình phối hợp để làm thay đổi đáng kể từ tư duy, nhận thức về bảo vệ môi trường trong cán bộ, nhân dân, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, tích cực lồng ghép công tác bảo vệ môi trường, phát triển bền vững vào việc xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để triển khai thực hiện.

Tại buổi Lễ, thay mặt Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Phó Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam Nguyễn Thị Thu Hiền phát động cán bộ, hội viên, phụ nữ cả nước thực hiện phong trào "Phụ nữ tham gia phân loại

và xử lý rác tại nguồn", đồng thời thúc đẩy chương trình phối hợp "Tuyên truyền, vận động phụ nữ và nhân dân tham gia quản lý chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn 2024 - 2027" giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đạt hiệu quả thiết thực, hướng đến mục tiêu: Nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của rác thải đối với môi trường và sức khỏe con người; Tạo thói quen, tinh thần tự giác phân loại rác thải tại nguồn cho mỗi gia đình và cộng đồng.

Thay mặt cho Tổ chức quốc tế về bảo tồn thiên nhiên (WWF), ông Văn Ngọc Thịnh cho biết, WWF và cộng đồng quốc tế đánh giá rất cao những cam kết và quyết tâm hành động của Việt Nam thời gian qua về biến đổi khí hậu (Net Zero tại COP26) và Khung đa dạng sinh học toàn cầu (GBF COP15) tại Kunming và Montreal, đặc biệt là thông qua việc ủng hộ sáng kiến 30x30 (nỗ lực đóng góp cho mục tiêu chung của toàn cầu là bảo vệ và bảo tồn ít nhất 30% diện tích trên đất liền và trên biển đến năm 2030).

Ông Văn Ngọc Thịnh nhấn mạnh, WWF sẽ tiếp tục nỗ lực nhiều hơn nữa bằng quyết tâm và hành động không ngừng nghỉ cho sứ mệnh bảo tồn của mình ở Việt Nam, vì một hành tinh xanh tươi, vì tương lai của các thế hệ mai sau. ❖



Đoàn Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV của Đảng làm việc với Ban Cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày 27/6/2024, Đoàn Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV do đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương, Thường trực Tiểu ban Văn kiện làm Trưởng đoàn đã khảo sát, làm việc với Ban Cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT).

Tham dự đoàn công tác có đồng chí Nguyễn Khắc Định, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội; đồng chí Châu Văn Minh, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; đồng chí Phạm Văn Linh, Phó Chủ tịch chuyên trách Hội đồng Lý luận Trung ương; đồng chí Bùi Nhật Quang, Phó Chủ tịch chuyên trách Hội đồng Lý luận Trung ương; đồng chí Trần Quốc Toàn, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương, Ủy viên Thường trực chuyên trách Tổ biên tập; đồng chí Vũ Văn Hà, nguyên Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản, Thư ký Khoa học Hội đồng Lý luận Trung ương.

Tiếp và làm việc với Đoàn công tác, về phía Bộ TN&MT có đồng chí Đặng Quốc Khánh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ TN&MT; đồng chí Nguyễn Thị Phương Hoa, Phó Bí thư Ban Cán sự đảng, Thứ trưởng Bộ TN&MT; đồng chí Lê Công Thành, Ủy viên Ban Cán sự đảng, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ TN&MT; đồng chí Lê Minh Ngân, Ủy viên Ban Cán sự đảng, Thứ trưởng Bộ TN&MT; Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ trực thuộc Bộ.

Tại buổi làm việc, thay mặt Ban Cán sự Đảng Bộ TN&MT, đồng chí Nguyễn Thị Phương Hoa, Phó Bí thư Ban Cán sự Đảng, Thứ trưởng Bộ TN&MT đã trình bày báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chủ trương, định hướng, chiến lược, nhiệm vụ về TN&MT trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng và đề xuất những định hướng giải pháp đối với ngành TN&MT trong giai đoạn mới.

Phát biểu tại buổi làm việc, các thành viên trong Đoàn công tác bày tỏ ấn tượng với những thành tích của Ban Cán sự đảng Bộ TN&MT thời gian qua; đánh giá cao các báo cáo trình bày tại Hội nghị được chuẩn bị bài bản, công phu, khoa học, giúp Đoàn công tác thu hoạch nhiều vấn đề cả về lý luận và thực tiễn, các thành viên trong Đoàn đã trao đổi làm rõ về các vấn đề liên quan đến thực trạng công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng các nguồn tài nguyên cơ bản của nước ta hiện nay; kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu về môi trường theo Nghị quyết Đại hội XIII; những định hướng, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của ngành TN&MT trong thời gian tới...

Phát biểu kết luận buổi khảo sát, làm việc, đồng chí Phan Đình Trạc ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực, cố gắng và những kết quả đạt được của Ban cán sự đảng Bộ TN&MT trong việc chủ động nắm bắt tình hình, tích cực tham mưu cho Đảng, Nhà nước nhiều chủ trương, định hướng lớn về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;



Đoàn Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV do đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương, Thường trực Tiểu ban Văn kiện - Trưởng đoàn, làm việc với Ban Cán sự đảng Bộ TN&MT

nhiều văn bản quan trọng của Đảng, pháp luật của Nhà nước đã được tham mưu ban hành, triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực tiễn.

Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu đã được quan tâm, chú trọng hơn, nhất là công tác điều tra cơ bản, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, quy hoạch các loại tài nguyên được quan tâm đẩy mạnh, đạt nhiều kết quả quan trọng.

Cùng với đó, công tác bảo vệ môi trường được thực hiện với chủ trương xuyên suốt không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế, từng bước chuyển từ bị động ứng phó sang chủ động phòng ngừa, kiểm soát các nguồn có nguy cơ gây ô nhiễm cao.

Công tác bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái được quan tâm thực hiện hiệu quả; thích ứng với biến đổi khí hậu đã được triển khai chủ động, tích cực; công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ phòng, chống thiên tai được quan tâm đầu tư, hiện đại hoá.

Đồng chí Phan Đình Trạc cũng chỉ ra một số vấn đề đặt ra về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu,... mà Ban Cán sự đảng Bộ TN&MT cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới.

Đoàn công tác đã ghi nhận và tổng hợp những kiến nghị của Ban Cán sự đảng Bộ TN&MT để báo cáo Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV của Đảng. ❖

Nguồn: MONRE



Bộ TN&MT tổ chức Hội nghị phổ biến, tuyên truyền Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

Ngày 21/6, tại Hải Phòng, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức “Hội nghị phổ biến, tuyên truyền Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật”. Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành chủ trì Hội thảo.

Tham dự Hội nghị có bà Nguyễn Thị Lệ Thủy, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội; ông Châu Trần Vĩnh, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước; đại diện các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công Thương; đại diện các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường của 31 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc khu vực miền Bắc và Bắc Trung Bộ; đại diện các Tổ chức quốc tế cùng đồng đảo phóng viên các cơ quan thông tấn báo chí.

Hội nghị được tổ chức với sự hỗ trợ của dự án Quỹ Môi trường Toàn cầu (GEF) “Thúc đẩy an ninh nguồn nước và môi trường cho các lưu vực sông xuyên biên giới sông Mã và sông Neun-Cả và vùng ven biển liên quan (CHDCND Lào và Việt Nam)” thông qua Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO), thực hiện bởi Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN).

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành cho biết, ngày 27/11/2023, Quốc hội đã thông qua Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, để quy định chi tiết thi hành Luật, ngày 16/5/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Đồng thời, ngày 16/5/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã ban hành 3 Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật (Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất).

“Với những cố gắng, nỗ lực rất lớn của Bộ TN&MT trong công tác xây dựng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước 2023, có thể nói đến nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước mới đã được hoàn thiện đúng tiến độ, chất lượng, là một trong những Hệ thống pháp luật chuyên ngành được triển khai xây dựng, hoàn thiện một cách đồng bộ, bảo đảm thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng. Các văn bản này



Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành phát biểu khai mạc Hội thảo

sẽ được triển khai đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả trong thực tế và cùng hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024.” – Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh.

Theo Thứ trưởng Lê Công Thành, để triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật (Quyết định số 274-TTg ngày 02/4/2024), tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời, ngay khi các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật được ban hành, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có 3 văn bản gửi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị phổ biến văn bản cũng như sẵn sàng triển khai khi các văn bản nêu trên có hiệu lực thi hành.

Thứ trưởng cũng cho biết, Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết được ban hành đã quy định trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, ban, ngành ở Trung ương và địa phương, trong đó Luật đã giao cho địa phương thực thi 28 nội dung để tổ chức thi hành Luật (điều tra cơ bản, phương án khai thác trong quy hoạch tỉnh, lập, cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước, hạn chế khai thác nước dưới đất, vùng bảo hộ vệ sinh công trình lấy nước sinh hoạt, lập và ban hành danh mục hồ ao không được san lấp, dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh...). Việc phân cấp, phân quyền, chú trọng đề cao vai trò, trách nhiệm các bên liên quan đã được cụ thể hóa trong 02 Nghị định, 03 Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước (đều có hiệu lực thi hành cùng với Luật Tài nguyên nước ngày 1/7/2024).



Giới thiệu về Luật Tài nguyên nước 2023 và những điểm mới, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Ngô Mạnh Hà cho biết, với 10 Chương và 86 Điều, Luật đã thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước. Trong đó, Luật giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết 21 nội dung và giao Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết 7 nội dung.

Theo Phó Cục trưởng Ngô Mạnh Hà, một trong những nguyên tắc cốt lõi của Luật là Tài nguyên nước phải được quản lý tổng hợp, thống nhất về số lượng và chất lượng, giữa nước mặt và nước dưới đất, giữa thượng lưu và hạ lưu; phân công, phân cấp rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước, nguồn nước với trách nhiệm quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, vận hành công trình thủy lợi, thủy điện, cấp nước đô thị, cấp nước nông thôn; Giải quyết những chồng chéo, đan xen, xung đột, có lỗ hổng trong các luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, đảm bảo an ninh tài nguyên nước quốc gia.

Bên cạnh đó, vấn đề bảo đảm an ninh nguồn nước cho sinh hoạt được đặc biệt chú trọng. Luật Tài nguyên nước 2023 đã bổ sung quy định tại Điều 26, trong đó quy định việc kiểm soát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt. Đồng thời, giao cho: Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương xây dựng danh mục công trình cấp nước sinh hoạt đặc biệt quan trọng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Bộ Công an xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt đặc biệt quan trọng.

Đồng thời, có chính sách ưu đãi đối với các dự án đầu tư khai thác nước cấp cho sinh hoạt, sản xuất cho người dân các vùng khan hiếm nước ngọt, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tạo điều kiện tiếp cận nước sinh hoạt cho người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng dễ bị tổn thương khác.



Các đại biểu tham dự Hội thảo chụp ảnh lưu niệm

Việc quản lý, bảo vệ, điều hòa, phân phối, phục hồi, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra,... với nguyên tắc căn bản là phù hợp với Quy hoạch về tài nguyên nước. Các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có nội dung khai thác, sử dụng tài nguyên nước; kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt;...

Cũng theo ông Ngô Mạnh Hà, một trong những điểm mới cốt lõi được quy định trong Luật đó là việc hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa công tác quản lý tài nguyên nước hướng tới quản trị tài nguyên nước quốc gia trên nền tảng công nghệ số thông qua Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia, hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định. Nền tảng công nghệ số sẽ được đẩy mạnh ứng dụng trong việc hỗ trợ các Cơ quan quản lý trong quá trình quyết định điều hòa, phân phối tài nguyên nước, vận hành hồ chứa, liên hồ chứa, giảm thiểu tác hại do nước gây ra, đặc biệt khi xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước trên các lưu vực sông. Đồng thời, giảm thiểu nhân lực, chi phí vận hành, quản lý.

Bên cạnh những điểm nổi bật cốt lõi, Luật Tài nguyên nước còn sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung quan trọng như: quy định về việc đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông, ngưỡng khai thác nước dưới đất; Quy định về phân vùng chức năng nguồn nước; quy định về phòng, chống sạt, lở lòng bờ, bãi sông, hồ; quy định cụ thể về việc lập, công bố danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp; quy định về khai

thác, sử dụng nước,...

Tại Hội nghị, bên cạnh việc giới thiệu Luật Tài nguyên nước 2023 và những điểm mới, các đại biểu tham dự cũng được nghe đại diện Cục Quản lý tài nguyên nước giới thiệu những nội dung chính của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước và Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước.

Trên cơ sở các nội dung được giới thiệu, các đại biểu tham dự Hội nghị đã phát biểu ý kiến, tập trung trao đổi làm rõ những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện công tác quản lý tài nguyên nước tại địa phương.

Phát biểu tại Hội nghị, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh bày tỏ cảm ơn và đánh giá cao các ý kiến phát biểu tại Hội nghị. Lãnh đạo Cục Quản lý tài nguyên nước và lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc Cục cũng đã giải đáp các câu hỏi, tháo gỡ những vướng mắc của các đại biểu nhằm đảm bảo thuận lợi, sẵn sàng triển khai khi các văn bản nêu trên có hiệu lực thi hành. ❖



Bộ Tài nguyên và Môi trường: Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15

Để triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, ngày 20/6, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 1661/QĐ-BTNMT về Kế hoạch thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15.

Theo đó, Kế hoạch nhằm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức rà soát các văn bản có liên quan đến tài nguyên nước để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc bãi bỏ; tuyên truyền, tập huấn phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn Luật Tài nguyên nước, đặc biệt là các quy định mới nhằm sớm đưa các quy định của pháp luật tài nguyên nước vào cuộc sống, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên nước. Đồng thời, xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

Kế hoạch đặt ra yêu cầu là phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước. Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, đảm bảo chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

Theo Kế hoạch, Bộ Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ thực hiện xây dựng tài liệu tuyên truyền về các quy định của Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; xây dựng tài liệu hỏi - đáp về pháp luật tài nguyên nước. Đồng thời, Cục tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến các quy định của Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật tại các vùng, theo chuyên đề; Tuyên truyền, cập nhật thông tin, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước trên trang thông tin điện tử của Cục.

Bộ Tài nguyên và Môi trường phân công các đơn vị rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về tài nguyên nước; quy trình kỹ thuật, hướng dẫn

kỹ thuật về tài nguyên nước để hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về tài nguyên nước; Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của Luật Tài nguyên nước.

Bộ Tài nguyên và Môi trường giao Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước trình Bộ xem xét, trình Chính phủ trong tháng 12 năm 2024; xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về tài nguyên nước; quy trình kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật về tài nguyên nước.

Đối với việc thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Luật, Bộ Tài nguyên và Môi trường giao Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau: Xây dựng Chiến lược tài nguyên nước quốc gia trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2025; xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông thuộc danh mục lưu vực sông liên tỉnh phải lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh.

Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng giao Tổng cục Khí tượng Thủy văn, Trung tâm Quy hoạch và điều tra tài nguyên nước quốc gia, Viện Khoa học tài nguyên nước và Văn phòng thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu, phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước xây dựng kịch bản nguồn nước.

Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu, phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước lập danh mục nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm cần phục hồi trên các lưu vực sông trình Bộ trưởng phê duyệt; Thực hiện các nhiệm vụ điều tra cơ bản tài nguyên nước và các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. ❖



Ban hành kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 12/6, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã ban hành Quyết định số 1585/QĐ-BTNMT ban hành Kế hoạch của Bộ TN&MT thực hiện Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm xây dựng lộ trình, kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung của Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Đồng Nai đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 22/QĐ-TTg và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tài nguyên nước được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 161/QĐ-TNN ngày 06 tháng 02 năm 2024; Lập danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án ưu tiên thực hiện và kế hoạch triển khai thực hiện; đồng thời, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và huy động nguồn lực gắn với trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện quy hoạch, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung của Quy hoạch; đảm bảo sự phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc Bộ, địa phương thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch.

Để tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 22/QĐ-TTg và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tài nguyên nước, Kế hoạch của Bộ TN&MT đã nêu ra 03 nhóm nội dung chính thực hiện, bao gồm: Triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật tài nguyên nước; Điều hòa, phân phối, phát triển, bảo vệ tài nguyên nước; Khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế.

Trong đó, tập trung triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về tài nguyên nước đã ban hành; tổng hợp, đánh giá việc thực thi các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trên lưu vực sông Đồng Nai đảm bảo kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống, khắc phục tác hại do nước gây ra cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương trên lưu vực.

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, mô hình số để kết nối thông tin, dữ liệu, thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước: Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, mô hình toán để hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân bổ nguồn nước theo thời gian thực trên lưu vực sông Đồng Nai; đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước cập

nhật thông tin, số liệu khai thác vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước phục vụ kiểm soát các hoạt động khai thác, sử dụng nước trên lưu vực sông Đồng Nai;...

Xây dựng phương án điều hòa, phân phối nguồn nước: Xây dựng, công bố kịch bản nguồn nước hằng năm trên lưu vực sông Đồng Nai; rà soát, điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai hướng tới vận hành theo thời gian thực; phối hợp các Bộ, ngành, địa phương trên lưu vực xây dựng phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên lưu vực sông Đồng Nai khi kịch bản nguồn nước được công bố có dự báo, cảnh báo sẽ xuất hiện trạng thái thiếu nước hoặc thiếu nước nghiêm trọng; nghiên cứu các giải pháp trữ lũ, giữ nước, tích trữ nước nhằm khắc phục tình trạng hạn hán thiếu nước;...

Bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống suy thoái, cạn kiệt ô nhiễm nguồn nước, tác hại do nước gây ra và phòng chống sạt, lở lòng, bờ, bãi sông: Tổ chức đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước liên quốc gia, liên tỉnh, ưu tiên các sông chảy qua khu đô thị, khu dân cư tập trung trên lưu vực sông Đồng Nai; kiểm soát các hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước đảm bảo phù hợp chức năng nguồn nước, mục tiêu chất lượng nước, dòng chảy tối thiểu và không vượt quá trữ lượng có thể khai thác trên lưu vực sông Đồng Nai;...

Cùng với đó, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hiện đại, thông minh để phục vụ quan trắc, dự báo, cảnh báo, giám sát, sử dụng nước tuần hoàn, tiết kiệm và tái sử dụng nước, quản lý, bảo vệ nguồn nước, phát triển nguồn nước, liên kết nguồn nước; tăng cường hợp tác quốc tế trong việc trao đổi, cung cấp thông tin, nghiên cứu chuyển giao khoa học về nguồn nước, công nghệ sử dụng nước tuần hoàn, tiết kiệm, tái sử dụng nước;...

Về tổ chức thực hiện, Bộ TN&MT giao Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục của Kế hoạch; Thay mặt Bộ, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các đơn vị, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quy hoạch về Bộ TN&MT. ❖

Nguồn: DWRM



Xây dựng Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước

Chiều 25/6, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tổ chức cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước. Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành đã chủ trì cuộc họp.

Phát biểu tại cuộc họp, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến cho biết, thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của Chính phủ, theo đó, Chính phủ giao Bộ TN&MT chủ trì, xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước.

Thời gian qua, Bộ TN&MT đã ban hành Quyết định thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập Nghị định với đại diện của các bộ, ngành liên quan; phối hợp với các địa phương tiến hành đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản để xác định những nội dung còn bất cập, khó thực hiện trong thực tế, những vấn đề phát sinh trong quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước nhằm sửa đổi, bổ sung. Theo đó, trên cơ sở các quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các báo cáo, Bộ đã tổ chức xây dựng hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Theo dự thảo, Nghị định gồm 4 Chương, 50 Điều. Cụ thể, Chương I: Những quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 8); Chương II: Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, hành thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (từ Điều 9 đến Điều 37); Chương III: Thẩm quyền xử phạt, phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng



Quang cảnh cuộc họp

biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực tài nguyên nước (từ Điều 38 đến Điều 48); Chương IV: Điều khoản thi hành (từ Điều 49 đến Điều 50).

Tại cuộc họp, các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập đã đóng góp ý kiến trực tiếp vào các quy định của dự thảo Nghị định làm rõ hơn các nội dung về vi phạm các quy định về điều tra cơ bản, bảo vệ tài nguyên nước và phục hồi nguồn nước; vi phạm các quy định về điều hòa, phân phối tài nguyên nước, chuyển nước lưu vực sông; vi phạm các quy định về quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông; vi phạm các quy định về khai thác, sử dụng tài nguyên nước; vi phạm các quy định về phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra... Cùng với đó, các đại biểu cũng đề xuất

cần phân định rõ từng mức độ xử phạt đối với từng hành vi vi phạm phù hợp với yêu cầu thực tiễn đang đặt ra nhằm đảm bảo hiệu quả khi triển khai trong thực tiễn.

Xác định một số hình thức xử phạt là cảnh cáo đối với các vi phạm có mức độ nhỏ hoặc vi phạm lần đầu và tăng mức phạt trong trường hợp tái phạm; bổ sung quy định xử phạt hành chính để tăng tính răn đe; thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, các hành vi vi phạm đã kết thúc, các hành vi vi phạm đang thực hiện trong lĩnh vực tài nguyên nước; cần có quy định cụ thể đối với từng hành vi vi phạm trong vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trong từng vùng hạn chế khai thác nước dưới đất;... ❖

Nguồn: DWRM



Kể từ 01/7/2024: Đồng bộ Luật, Nghị định và Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước

Tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội XV, Quốc hội đã thông qua Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 (hiệu lực từ 01/7/2024) đánh dấu một bước tiến rất lớn trong tư duy, cách tiếp cận, thay đổi phương thức quản trị tài nguyên nước, bảo đảm tài nguyên nước được quản lý như tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý theo đúng tinh thần Hiến pháp năm 2013.

Ngày 08/1/2024, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 19/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6, theo đó Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao xây dựng 02 Nghị định và các Thông tư. Ngay sau khi **Luật Tài nguyên nước** được Quốc hội thông qua và thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Cục Quản lý tài nguyên nước và các cơ quan chuyên môn khẩn trương xây dựng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật với các nguyên tắc, yêu cầu:

Một là, đảm bảo hướng dẫn đầy đủ các nội dung đã được Luật giao, đúng tinh thần của Luật đối với từng nội dung chính sách.

Hai là, đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất với pháp luật về tài nguyên nước và các quy định của pháp luật khác có liên quan và thi ngay sau khi Luật Tài nguyên nước có hiệu lực (01/7/2024).

Ba là, kế thừa, giữ lại những quy định còn phù hợp tại các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012, khắc phục những nội dung chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp với thực tiễn để tháo gỡ điểm nghẽn và giải quyết những vấn đề bất cập, bảo đảm tổng thể, toàn diện và sự thống nhất trong hệ thống pháp luật.

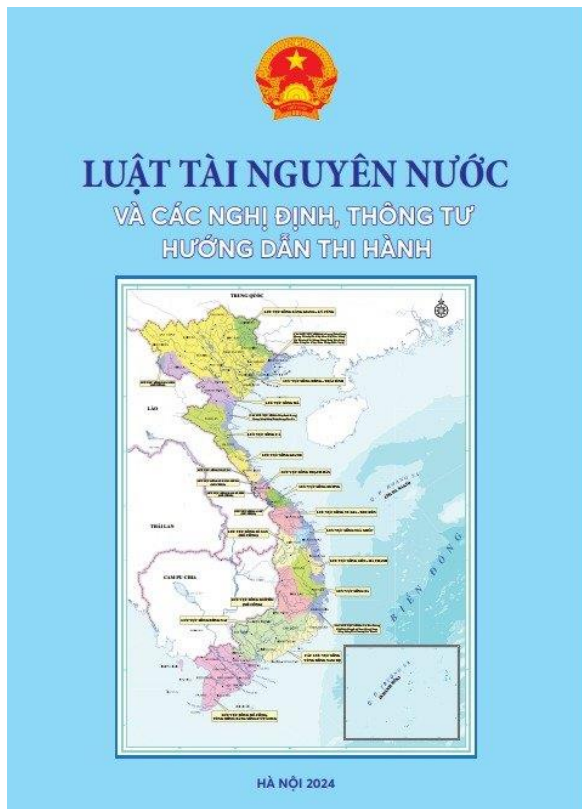
Bốn là, đảm bảo tài nguyên nước phải được quản lý tổng hợp, thống nhất về số lượng và chất lượng, giữa nước mặt và nước dưới đất, giữa thượng lưu và hạ lưu. Rõ trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc triển khai thi hành các chính sách, tránh chồng chéo, xung đột trong quá trình thực thi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước.

Năm là, tăng cường phân cấp, phân quyền cho chính quyền các cấp.

Sáu là, đơn giản hóa tối đa, minh bạch các thủ tục hành chính, giảm yêu cầu về nội dung, các hướng dẫn dễ hiểu, dễ áp dụng, tạo điều kiện thuận lợi, tháo gỡ khó khăn cho các tổ chức, cá nhân thực thi pháp luật về Tài nguyên nước.

Bảy là, phải lấy nội dung đảm bảo An ninh nguồn nước quốc gia là kim chỉ nam trong quá trình xây dựng chính sách từ Luật, Nghị định và Thông tư.

Ngày 16/5/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành **Nghị định số 53/2024/NĐ-CP** quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Tài nguyên nước. Nghị định bao gồm 07



chương với 98 điều, gồm: Chương I: Quy định chung; Chương II: Điều tra cơ bản tài nguyên nước và lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành về tài nguyên nước; Chương III: Lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước và ngưỡng khai thác nước dưới đất; Chương IV: Điều hòa, phân phối tài nguyên nước, chuyển nước lưu vực sông và quy trình vận hành liên hồ chứa, quy chế phối hợp vận hành giữa đập, hồ chứa trên sông, suối; Chương V: Phòng, chống, khắc phục tác hại do nước gây ra và hạch toán tài nguyên nước; Chương VI: Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và quy định về quan trắc, giám sát khai thác tài nguyên nước, chất lượng nước và Chương VII: Trách nhiệm thực hiện và hiệu lực thi hành.

Ngày 16/5/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành **Nghị định số 54/2024/NĐ-CP** quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Nghị định bao



gồm 05 chương với 59 điều, gồm: Chương I: Quy định chung; Chương II: Kê khai, đăng ký, cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; Chương III: Hành nghề khoan nước dưới đất và dịch vụ về tài nguyên nước; Chương IV: Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Chương V: Trách nhiệm thực hiện và Hiệu lực thi hành.

Ngày 16/5/2024, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành **Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT** quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước. Thông tư gồm 5 Chương, 36 điều, cụ thể như sau: Chương I. Quy định chung; Chương II. Phân vùng chức năng nguồn nước mặt; xác định và tổ chức việc công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; Chương III. Xác định, điều chỉnh dòng chảy tối thiểu; Chương IV. Bảo vệ nước dưới đất; Chương V. Điều khoản thi hành.

Ngày 16/5/2024, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành **Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT** quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thăm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước. Thông tư này gồm 4 Chương, 28 điều, các nội dung đều là các nội dung quy định mới, gồm: Chương I. Quy định chung; Chương II. Quy định kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước; Chương III. Thăm định và nghiệm thu kết quả

hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; Chương IV. Điều khoản thi hành.

Ngày 16/5/2024, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành **Thông tư 05/2024/TT-BTNMT** Quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất. Thông tư gồm 5 Chương, 17 Điều. Cụ thể, Chương I: Quy định chung; Chương II: Di chuyển, thay đổi vị trí trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất; Chương III: Giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất; Chương IV: Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; Chương V: Điều khoản thi hành.

Với việc cố gắng, nỗ lực rất lớn của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong công tác xây dựng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, có thể nói đến nay, Hệ thống Văn bản quy phạm pháp luật về Tài nguyên nước mới đã được hoàn thiện đúng tiến độ, chất lượng, là một trong những Hệ thống pháp luật chuyên ngành được triển khai xây dựng, hoàn thiện một cách đồng bộ, bảo đảm thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và đặc biệt là Luật Tài nguyên nước, 02 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, các Thông tư sẽ được triển khai đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả trong thực tế và cùng hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024. ❖

Nguồn: DWRM

Xây dựng Thông tư quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước

Sáng 25/6, tại Hà Nội, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến đã chủ trì cuộc họp Tổ soạn thảo Thông tư quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

Phát biểu tại cuộc họp, Phó Cục trưởng Nguyễn Minh Khuyến cũng cho biết, Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 được Quốc hội Khóa XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 và Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước có một số nội dung công việc mới thường xuyên thực hiện trong công tác quản lý tài nguyên nước. Đó là các nội dung lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

Hiện nay, chưa có quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước được cơ quan có thẩm quyền ban hành gây khó khăn cho công tác lập, thăm định và triển khai thực hiện, do đó, để phù hợp với Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy phạm pháp luật cũng như thực tiễn yêu cầu của công tác quản lý tài nguyên nước trong giai đoạn hiện nay, việc xây dựng và ban hành Thông tư quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước là rất cần thiết.

Tại cuộc họp, bà Tổng Thị Liên, Phó Trưởng phòng Lưu trữ tài nguyên nước thuộc Trung tâm Thông tin - Kinh tế tài nguyên nước (Cục Quản lý tài nguyên nước) thay mặt Tổ soạn thảo báo cáo về kết cấu và nội dung của dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước.



Toàn cảnh cuộc họp

Trên cơ sở các nội dung được trình bày, các đại biểu tham dự cuộc họp đã phát biểu, đóng góp các ý kiến cụ thể về các nội dung thực hiện lập hành lang bảo vệ nguồn nước; quy trình kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước; các bước cơ bản thực hiện lập hành lang bảo vệ nguồn nước; quy trình kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước;...

Phát biểu kết luận cuộc họp, Phó Cục trưởng Nguyễn Minh Khuyến đề nghị Tổ soạn thảo tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý nhằm tiếp tục hoàn thiện dự thảo Thông tư đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định để trình Bộ trưởng ban hành. ❖

Nguồn: DWRM



Tìm kiếm, cung cấp nước sạch cho 1,44 triệu người dân vùng núi cao, vùng khan hiếm nước

Theo báo cáo của Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia, sau gần 9 năm triển khai (từ năm 2015-2023), Dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” đã tìm kiếm được các nguồn nước có trữ lượng, chất lượng đảm bảo phục vụ cung cấp nước sạch cho 1,44 triệu người dân tại 277 vùng núi cao, vùng khan hiếm nước thuộc 39 tỉnh.

Dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” thuộc Chương trình điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất để cung cấp nước sinh hoạt ở các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước được triển khai thực hiện từ năm 2015 đến năm 2023.

Kết quả của Dự án đã điều tra, tìm kiếm được các nguồn nước dưới đất, xác định được trữ lượng, chất lượng và lập bản đồ tài nguyên nước dưới đất tại 277/286 vùng núi cao, khan hiếm nước trên địa bàn 39/40 tỉnh triển khai dự án; xác định được các khu vực có triển vọng để thi công các công trình khai thác nước dưới đất; các lỗ khoan khai thác có lưu lượng, chất lượng đảm bảo được kết cấu đủ điều kiện để khai thác bền vững.

Bên cạnh đó, kết quả thực hiện dự án đã rà soát, cập nhật toàn bộ các tài liệu điều tra cơ bản về tài nguyên nước dưới đất và các tài liệu liên quan khác trên địa bàn các địa phương triển khai dự án; qua đó khoanh định các vùng có khả năng chứa nước để tiến hành điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất, các thành tạo có khả năng chứa nước đã được điều tra ở các vùng khan hiếm nước thuộc các khu vực như: khu vực Bắc Bộ, khu vực Bắc Trung Bộ, khu vực Nam Trung Bộ, khu vực Tây Nguyên, và khu vực Nam Bộ.

Đồng thời, kết quả dự án cũng đánh giá được tổng tiềm năng tài nguyên nước dưới đất tại các vùng trong phạm vi thực hiện Dự án là 2.632.438 m³/ngày. Trong đó, khu vực Bắc Bộ là 607.325 m³/ngày; khu vực Bắc Trung Bộ là 210.613 m³/ngày; khu vực Nam Trung Bộ là 318.095 m³/ngày; khu vực Tây Nguyên là 685.731 m³/ngày; khu vực Nam Bộ là 810.674 m³/ngày. Trữ lượng có thể khai thác nước dưới đất của các khu vực: Bắc Bộ là 215.889 m³/ngày; Bắc Trung Bộ là 86.247 m³/ngày; Nam Trung Bộ là 98.858 m³/ngày; Tây Nguyên là 205.763 m³/ngày; Nam Bộ là 120.802 m³/ngày. Tổng trữ lượng có thể khai thác nước dưới đất của các vùng trong phạm vi Dự án là 727.559 m³/ngày. Dự án cũng đã đánh giá đầy đủ về hiện trạng chất lượng nguồn nước dưới đất đã được điều tra, tìm kiếm, đảm bảo cấp nước cho ăn uống sinh hoạt cho nhân dân.

Dự án đã đánh giá trữ lượng, chất lượng, tính toán lượng nước dưới đất có thể khai thác cho từng khu vực, công trình; Dự án cũng đã xác định khu vực có triển vọng, hành lang, tuyến, vị trí xây dựng công trình khai thác nước dưới đất. Trên



1,44 triệu người dân tại vùng núi cao, vùng khan hiếm nước được cấp nước sạch

co sở tổng hợp kết quả điều tra, đã thành lập được các bản đồ tài nguyên nước dưới đất của 277/286 vùng thực hiện Dự án.

Dự án đã tạo công trình khai thác bền vững phục vụ cấp nước cho người dân vùng cao, vùng khan hiếm nước. Dự án đã thi công 678 công trình, đủ điều kiện xây dựng 277 trạm cấp nước sinh hoạt tập trung, thuộc 39 tỉnh. Lưu lượng khai thác công trình dự báo dự báo trên phạm vi các vùng điều tra đạt khoảng 144.245 m³/ngày, có thể cung cấp cho khoảng 1,44 triệu người dân (với tiêu chuẩn sử dụng nước 100 l/người/ngày). Trong đó: Khu vực Bắc Bộ: tổng lưu lượng khai thác công trình dự báo là 44.660,4 m³/ngày có khả năng cung cấp cho 446.604 người; khu vực Bắc Trung Bộ là 15.685 m³/ngày có khả năng cung cấp cho 156.850 người; khu vực Nam Trung Bộ là 19.160 m³/ngày có khả năng cung cấp cho 191.600 người/ngày; khu vực Tây Nguyên là 19.946,4 m³/ngày có khả năng cung cấp cho 199.464 người; khu vực Nam Bộ là 44.793 m³/ngày có khả năng cung cấp cho 447.933 người.

Việc đảm bảo cung cấp đầy đủ nước sạch đảm bảo vệ sinh mang lại giá trị to lớn đối với người dân, làm giảm bớt những khó khăn trong cuộc sống của người dân ở các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước, từ đó làm cho cuộc sống người dân dần ổn định, thêm vững tin vào chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; tích cực góp sức trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, kết quả của dự án góp phần thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. ❖



Phối hợp triển khai thực hiện Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

Nhằm triển khai thống nhất, hiệu quả hệ thống pháp luật về tài nguyên nước, góp phần đảm bảo an ninh nguồn nước quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa có văn bản gửi các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Xây dựng về việc phối hợp triển khai thực hiện Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Tại văn bản số 4003/BTNMT-TNN ngày 20/6/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các cơ quan chức năng, phối hợp triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước, cụ thể:

Một là, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định hướng dẫn thi hành đến các cơ quan trực thuộc, các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Hai là, tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nội dung giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện trong Luật Tài nguyên nước 2023, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành Luật, trong đó chú trọng việc triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15. Đồng thời, đẩy mạnh các giải pháp để từng bước góp phần giảm thiểu thất thoát, lãng phí nguồn nước, nâng cao hiệu quả sử dụng, tiết kiệm nước từ các hệ thống công trình thủy lợi.

Ba là, chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, đề xuất phương án sử dụng một phần dung tích phòng lũ trên mực nước dâng bình thường của hồ chứa lớn, quan trọng để nâng cao khả năng cắt, giảm lũ cho hạ du khi xảy ra các tình huống khẩn cấp, bất thường, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định (khoản 8 Điều 50 Luật Tài nguyên nước).

Bốn là, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp thông tin, xây dựng và công bố kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông thuộc danh mục lưu vực sông liên tỉnh phải lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh. Căn cứ kịch bản nguồn nước và các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, chỉ đạo việc lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại khoản 6 Điều 35 Luật Tài nguyên nước và Điều 43 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP. Chỉ đạo việc điều hòa, phân phối tài

nguyên nước trong hệ thống công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi (điểm b khoản 2 Điều 36 Luật Tài nguyên nước).

Năm là, chỉ đạo Cục Thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, đôn đốc các chủ quản lý, vận hành công trình thủy lợi thực hiện việc đăng ký hoặc cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023 và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP. Đối với các công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01 tháng 01 năm 2013 mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước thì phải hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023 chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2027 (khoản 6 Điều 86 Luật Tài nguyên nước). Hiện nay, Luật Tài nguyên nước năm 2023 đã bãi bỏ quy định về điều kiện năng lực đối với đơn vị tư vấn lập đề án, báo cáo tài nguyên nước thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện của Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư. Do đó, chủ quản lý, vận hành công trình thủy lợi có thể tự lập đề án khai thác tài nguyên nước theo quy định của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.

Sáu là, chỉ đạo các chủ quản lý, vận hành công trình thủy lợi thực hiện lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát và phải hoàn thành việc lắp đặt thiết bị, kết nối, truyền số liệu, thực hiện việc quan trắc tự động, liên tục để giám sát trực tuyến các thông số theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP trước ngày 01/7/2027 đối với công trình xây dựng trước ngày 01/01/2013 và hoàn thành trước ngày 31/12/2025 đối với công trình xây dựng từ ngày 01/01/2013 đến trước ngày 01/7/2024. Trong thời gian chưa hoàn thành việc lắp đặt thiết bị, kết nối, truyền số liệu để thực hiện việc giám sát trực tuyến thì đề nghị tổ chức, cá nhân có công trình khai thác tài nguyên nước phải thực hiện việc cập nhật số liệu giám sát định kỳ đối với các thông số quy định tại khoản 1 Điều 90 của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP. ❖

BỘ CÔNG THƯƠNG

Tại văn bản số 4017/BTNMT-TNN ngày 21/6/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Bộ Công thương chỉ đạo các cơ quan chức năng, phối hợp triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước, cụ thể:

Một là, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định hướng dẫn thi hành đến các cơ quan trực thuộc, các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực của Bộ Công thương.

Hai là, tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nội dung giao cho Bộ Công thương thực hiện trong Luật Tài nguyên nước 2023, trong đó chú trọng việc triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15.

Ba là, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp thông tin, xây dựng và công bố kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông thuộc danh mục lưu vực sông liên tỉnh phải lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh. Căn cứ kịch bản nguồn nước và các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, tổ chức thuộc phạm vi quản lý, xây dựng kế hoạch khai thác tài nguyên nước cấp cho thủy điện, nhiệt điện theo quy

định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP; tổ chức thực hiện các biện pháp ứng phó, giảm thiểu thiệt hại khi xảy ra hạn hán, thiếu nước; chỉ đạo việc điều tiết vận hành các hồ chứa thủy điện theo quy định tại Điều 36 Luật Tài nguyên nước; chỉ đạo các hồ chứa thủy điện thực hiện các quy định về khai thác, sử dụng nước liên quan đến đập, hồ chứa, trong đó có đề xuất phương án sử dụng một phần dung tích phòng lũ trên mực nước dâng bình thường của hồ chứa lớn, quan trọng để nâng cao khả năng cắt, giảm lũ cho hạ du khi xảy ra các tình huống khẩn cấp, bất thường theo quy định tại Điều 50 Luật Tài nguyên nước. Đồng thời, chỉ đạo các chủ hồ chứa thủy điện nghiên cứu nâng cao khả năng điều tiết nước các hồ chứa, tối ưu việc khai thác, sử dụng nước tại các công trình.

Bốn là, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, đôn đốc các chủ quản lý, vận hành công trình thủy điện, nhiệt điện thực hiện việc cấp giấy phép khai thác nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023 và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP. Chỉ đạo các chủ quản lý, vận hành công trình thủy điện, nhiệt điện thực hiện lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát và kết nối, truyền số liệu, dữ liệu tự động, định kỳ theo các thông số, chỉ tiêu và chế độ giám sát theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP. ❖

BỘ XÂY DỰNG

Tại văn bản số 4018/BTNMT-TNN ngày 21/6/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Bộ Xây dựng chỉ đạo các cơ quan chức năng, phối hợp triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước, cụ thể:

Một là, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định hướng dẫn thi hành đến các cơ quan trực thuộc, các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực của Bộ Xây dựng.

Hai là, tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nội dung giao cho Bộ Xây dựng thực hiện trong Luật Tài nguyên nước 2023, trong đó chú trọng việc triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15.

Ba là, chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng danh mục công trình cấp nước sinh hoạt đặc biệt quan trọng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15.

Bốn là, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp thông tin, xây dựng và công bố kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông thuộc danh mục lưu vực sông liên tỉnh phải lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh. Căn cứ kịch bản nguồn nước và các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, chỉ đạo các đơn vị cấp nước thực hiện các nhiệm vụ sau:

Lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy

định tại khoản 6 Điều 35 Luật Tài nguyên nước và Điều 43 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP; tuân thủ các quy định về quan trắc, giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP, trong đó phải hoàn thành việc lắp đặt thiết bị, thực hiện việc quan trắc tự động chất lượng nguồn nước khai thác phục vụ giám sát theo quy định tại Điều 88 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP trước ngày 01 tháng 7 năm 2026 (đối với công trình khai thác nguồn nước mặt có quy mô từ 10.000 m³/ngày đêm trở lên) và trước khi đề nghị cấp, gia hạn giấy phép (đối với công trình khai thác nguồn nước dưới đất có quy mô từ 5.000 m³/ngày đêm trở lên); tuân thủ các quy định về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định của Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT;

Rà soát kỹ lưỡng nhu cầu sử dụng nước để chủ động việc cấp nước, nhất là trong thời gian nhu cầu nước tăng cao vào thời gian nắng nóng. Trường hợp có nhu cầu khai thác vượt lưu lượng đã được cấp phép thì phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp, điều chỉnh giấy phép nếu có nhu cầu.

Năm là, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc rà soát để điều chỉnh, bổ sung nội dung về cấp nước cấp nước sinh hoạt cho đô thị bảo đảm phù hợp với quy hoạch về tài nguyên nước; ban hành, thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để bảo đảm an toàn, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15; ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng, quy chuẩn quốc gia về công trình hạ tầng kỹ thuật nhằm tăng khả năng thấm, tích trữ, tiêu thoát nước mưa, bảo đảm bổ cấp nước dưới đất. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [15]



KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC 2023 TẠI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, ngày 12/6, UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 1767/QĐ-UBND về kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

Kế hoạch đưa ra các yêu cầu: bảo đảm sự thống nhất trong triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước từ Trung ương đến tỉnh; bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, cấp huyện với tổ chức, cá nhân có liên quan. Cùng với đó, xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01/7/2024 Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực thi hành. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực thi luật đảm bảo tiến độ, việc triển khai thi hành luật.

UBND tỉnh Đồng Nai giao nhiệm vụ cụ thể cho Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Trong đó, Sở TN&MT chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức Hội nghị

quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật tại các địa phương trong năm 2024 - 2025, sau khi Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật ở Trung ương được Bộ TN&MT tổ chức.

UBND tỉnh Đồng Nai giao Sở TN&MT Đồng Nai chủ trì tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức của các Sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong năm 2024 và các năm tiếp theo, trên cơ sở tài liệu tại các cuộc tập huấn chuyên sâu do Bộ TN&MT tổ chức; chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trước ngày 31/12/2024 gửi danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Bộ TN&MT để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện theo quy định.

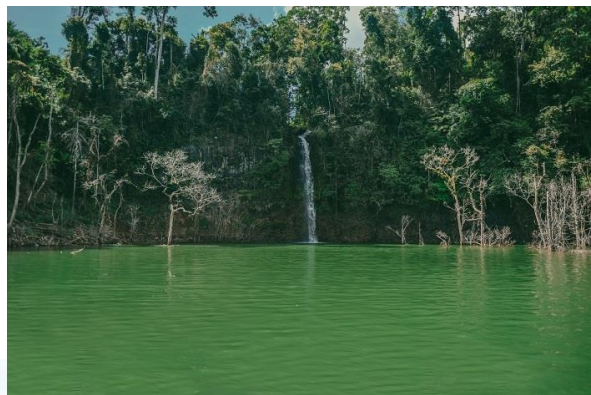
Căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tiễn tại địa phương, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 trên địa bàn quản lý và báo cáo UBND tỉnh Đồng Nai, qua Sở TN&MT trước ngày 01/7/2024 để theo dõi. ❖

Kon Tum

Ngày 14/6/2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2080/KH-UBND về triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh.

Nội dung của Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước 2023 trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật; tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước: các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

UBND tỉnh Kon Tum yêu cầu các sở, ban ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước 2023, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Trong đó, Sở TN&MT Kon Tum có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ.



Đồng thời, Sở TN&MT Kon Tum phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh Kon Tum xem xét bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh hợp pháp theo quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023. ❖

Bắc Giang

UBND tỉnh Bắc Giang vừa ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND nhằm triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, được thông qua vào ngày 27/11/2023.

Kế hoạch tập trung vào bốn nhóm nội dung nhiệm vụ chính: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tập huấn Luật Tài nguyên nước; tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật; tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước; thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật.

UBND tỉnh giao Sở TN&MT xây dựng và triển khai chương trình tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước. Chương trình này nhằm nâng cao nhận thức về chính sách và pháp luật liên quan đến tài nguyên nước cho các tổ chức và cá nhân có hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Nội dung tuyên truyền cần truyền tải toàn văn Luật Tài nguyên nước và những điểm đổi mới quan trọng của luật.

Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện sẽ tổ chức hội nghị hoặc lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên và hội viên. Việc triển khai này cần được thực hiện dựa trên tình hình thực tiễn và điều kiện cụ thể của từng đơn vị và



địa phương.

UBND cấp huyện cũng sẽ tổ chức các hoạt động quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các điểm mới của Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết theo cách thức phù hợp với điều kiện địa phương.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, xã, thị trấn, và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đều chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả, đồng thời tránh hình thức và lãng phí. ❖

Hòa Bình

UBND tỉnh Hòa Bình vừa ban hành Quyết định số 1078/QĐ-UBND Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Về nội dung, Kế hoạch tập trung quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

Cụ thể, UBND tỉnh giao các đơn vị liên quan tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật tại các địa phương; Tổ chức tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật; Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật.

Tài nguyên và Căn cứ quy định của Luật Tài nguyên nước, UBND tỉnh Hòa Bình giao các Sở, ban, ngành của tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước được giao trong Luật Tài nguyên nước.

Đối với UBND cấp xã, UBND tỉnh giao UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo quy



định tại Khoản 3 Điều 80 và các nội dung giao trong Luật. Cụ thể, UBND cấp xã thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan, tổ chức quản lý trạm, công trình quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước để bảo vệ các công trình này; phổ biến, tuyên truyền về tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước trên địa bàn;...

Về tổ chức thực hiện, UBND tỉnh Hòa Bình giao Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Hòa Bình chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [17]



Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh trả lời chất vấn Quốc hội về các nội dung thuộc lĩnh vực tài nguyên nước

Sáng ngày 4/6, tại Nhà Quốc hội, dưới sự chủ trì và điều hành của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Quốc hội khóa XV tiến hành phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp 7. Sau phát biểu mở đầu phiên chất vấn của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Quốc hội tiến hành chất vấn nhóm vấn đề đầu tiên thuộc lĩnh vực tài nguyên - môi trường.



Bộ trưởng Bộ TN&MT Đặng Quốc Khánh trả lời chất vấn Quốc hội



Toàn cảnh phiên chất vấn

Dưới đây là tổng hợp một số nội dung trả lời chất vấn của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đặng Quốc Khánh về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về an ninh nguồn nước; giải pháp phòng, chống tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu, suy giảm, ô nhiễm nguồn nước:

Giải pháp khắc phục tình trạng xuống cấp các công trình khai thác sử dụng nước

Theo đại biểu Đoàn Thị Hảo - Đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên, hiện nay, trên cả nước có khoảng trên 40.200 công trình khai thác sử dụng nước, trong đó có 6.750 hồ thủy lợi với nhiều hồ, đập nhỏ, phần lớn được xây dựng từ những năm 1970-1980 trong điều kiện kinh phí, trình độ kỹ thuật hạn chế, chất lượng thiết kế thi công chưa phù hợp, không có hồ sơ, thiếu kinh phí bảo trì,... Đại biểu Đoàn Thị Hảo đề nghị Bộ trưởng cho biết trong thời gian tới, Bộ trưởng và ngành sẽ có giải pháp gì để khắc phục tình trạng trên?

Trả lời chất vấn của đại biểu Đoàn Thị Hảo, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh cho biết, hiện có 6550 hồ thủy lợi với hơn 1000 hồ đã được xây dựng từ lâu, do đó, nguy cơ về an toàn hồ đập là rất lớn. Nếu sửa chữa, nâng cấp và cải tạo thì cũng cần nguồn nhân lực rất lớn.

Bàn về giải pháp xử lý vấn đề này, Bộ trưởng cho biết, thời gian qua Luật Tài nguyên nước đã được Quốc hội thông qua, theo đó tập trung giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Bộ Công thương phối hợp với nhau để điều hòa, phân phối nguồn nước, đưa ra các kịch bản nguồn nước để đảm bảo an ninh nguồn nước. Đối với các địa phương nắng nóng như miền Trung, nếu không có các

hồ thủy lợi thì sẽ hạn hán rất lớn. Do đó, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh cho rằng, với việc quản lý các hồ đập, Bộ TN&MT sẽ phối hợp với Bộ NN&PTNT đề xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ rà soát lại các hồ đập để đảm bảo việc giữ nước, tích trữ nước, đảm bảo sản xuất bền vững, đảm bảo điều hòa và an ninh nguồn nước.

Chính sách nhằm thu hút đầu tư xây dựng các công trình tích trữ nước

Đại biểu Quàng Thị Nguyệt - Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên nêu rõ, đầu tư công trình tích trữ nước là một trong những giải pháp ưu tiên trong Luật Tài nguyên nước năm 2023. Để đảm bảo chủ động tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước nhằm đáp ứng yêu cầu sử dụng nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội, đại biểu đề nghị Bộ trưởng cho biết việc thực hiện các chính sách nhằm thu hút đầu tư xây dựng các công trình tích trữ nước trong thời gian tới như thế nào?

Trả lời câu hỏi của đại biểu Quàng Thị Nguyệt, Bộ trưởng Bộ TN&MT Đặng Quốc Khánh cho biết, thời gian qua, chúng ta rất quan tâm đến việc xây dựng hồ thủy lợi để tích trữ nước. Bộ TN&MT cũng đang rà soát những nơi có đủ điều kiện để xây dựng các hồ đập, hồ thủy lợi. Việc tích trữ nước phải gắn với việc sử dụng hiệu quả nguồn nước.

Ngoài ra, việc kêu gọi các doanh nghiệp xây dựng các hồ thủy lợi, hồ đập cũng phải gắn với đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, không ảnh hưởng đến rừng, hệ sinh thái...

Ở khu vực miền Bắc, miền Trung và Tây Nguyên, chúng ta xây dựng các hồ đập và các hồ thủy điện, các hồ thủy điện kết hợp với hồ thủy lợi. Trong Luật Tài nguyên nước cũng có quy định quản lý ở lưu vực sông cũng như đảm bảo được việc tích trữ nước và bảo vệ môi trường tự nhiên.



Đại biểu Phạm Thị Kiều - Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Nông chất vấn tại Hội trường



Nguyễn Thị Việt Nga - Đoàn ĐBQH tỉnh Hải Dương chất vấn tại Hội trường

Giải pháp đảm bảo an ninh nguồn nước

Đại biểu Phạm Thị Kiều - Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Nông cho biết, với việc gia tăng tình trạng hạn hán, suy thoái, cạn kiệt, xâm nhập mặn ở Việt Nam, vấn đề đảm bảo an ninh nguồn nước cho sinh hoạt, đặc biệt là vùng khan hiếm nước ngọt, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo là thách thức lớn. Đại biểu đề nghị Bộ trưởng cho biết giải pháp đảm bảo an ninh nguồn nước cho sinh hoạt trong thời gian tới?

Liên quan đến câu hỏi của đại biểu Phạm Thị Kiều, Bộ trưởng Bộ TN&MT Đặng Quốc Khánh khẳng định, biến đổi khí hậu đã tác động rất lớn đến Việt Nam và nước ta là một trong 6 quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề về biến đổi khí hậu. Biến đổi khí hậu đó cũng tác động đến nguồn nước nên chúng ta phải có những giải pháp sớm để đảm bảo được an ninh nguồn nước. Việc đảm bảo an ninh nguồn nước thì đầu tiên chúng ta phải đảm bảo được nguồn nước nội sinh. Theo đó, chúng ta phải tiếp tục bảo vệ rừng, trồng thêm rừng và sử dụng hiệu quả nguồn nước.

Giải pháp đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông

Đại biểu Lưu Bá Mạc cho biết, hiện nay có nơi, vẫn có tình trạng có công trình thủy điện chưa thực sự quan tâm, đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông, theo đúng quy định. Đại biểu đề Bộ trưởng cho biết thực trạng và giải pháp trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát và giải quyết vấn đề nêu trên?

Về công tác duy trì dòng chảy tối thiểu đối với các công trình thủy điện, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh cho biết, hiện nay, các thủy điện đều phải chấp hành quy định về duy trì dòng chảy tối thiểu để duy trì sinh hoạt của người dân, đặc biệt là các thủy điện ở vùng cao. Bộ TN&MT đã có nhiều cố gắng thực hiện việc yêu cầu các nhà máy thủy điện lắp hệ thống quan trắc, giám sát, kết nối về Bộ để theo dõi, giám sát, quản lý. Hiện đã có hơn 850 hồ thủy điện kết nối về Bộ, khi có hiện tượng không duy trì dòng chảy tối thiểu thì sẽ tổ chức trực tiếp kiểm tra, xử lý theo quy định. Thời gian tới, Bộ sẽ tăng cường kiểm tra, giám sát, đồng thời yêu cầu các địa phương thực hiện kết nối hồ thủy điện với cấp sở, cấp bộ để cùng giám sát, đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu, không làm ảnh hưởng đến đời sống người dân.

Giải pháp hồi sinh các dòng sông chết

Đại biểu Nguyễn Thị Việt Nga - Đoàn ĐBQH tỉnh Hải Dương đề nghị Bộ trưởng cho biết giải pháp và kế hoạch của Bộ TN&MT trong việc hồi sinh các dòng sông chết do ô nhiễm trầm trọng trong thời gian tới, trong đó có hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải?

Trả lời câu hỏi chất vấn của đại biểu Nguyễn Thị Việt Nga về phục hồi các dòng sông chết, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh cho biết, các sông Bắc Hưng Hải, sông Nhuệ, sông Đáy, sông Cầu,... đang ô nhiễm nặng. Còn dòng sông chết vừa ô nhiễm vừa không có dòng chảy. Thời gian qua, các địa phương và Bộ TN&MT đã tích cực nhưng chưa cải tạo được bao nhiêu vì các khu công nghiệp và làng nghề xả thải ra các dòng sông này cũng như chưa đủ nguồn lực để xử lý (gồm nguồn lực để đầu tư cho hệ thống thu gom, hệ thống xử lý).

Bộ trưởng cho rằng, các địa phương phải chung tay với nhau để xử lý nước thải đồng bộ. Giải pháp căn cơ là phải giữ được nước, nước chảy tự nhiên với lưu lượng nước lớn, điều hòa được dòng chảy. Về vấn đề quản lý, Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) sẽ có hiệu lực từ ngày 1/7 tới. Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh cho biết, Bộ TN&MT sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ thành lập ngay Ủy ban quản lý lưu vực sông, tức là trách nhiệm chung các tỉnh, các bộ ngành và Ủy ban để điều phối vấn đề này. Bên cạnh đó, Bộ trưởng Bộ TN&MT đề nghị trong giai đoạn 2026 - 2030, Chính phủ cần quan tâm đầu tư công để xử lý các dòng sông ô nhiễm này.

Giải pháp đột phá để phát huy hiệu quả cơ chế quản lý nước theo lưu vực sông

Đại biểu Lê Đào An Xuân - Đoàn ĐBQH tỉnh Phú Yên cho biết, việc khai thác và bảo vệ nguồn nước ở lưu vực sông hiện nay đang đặt ra nhiều thách thức, trong đó thiếu sự phối hợp giữa các tỉnh thượng nguồn và hạ nguồn trong việc bố trí các công trình phát triển kinh tế - xã hội dọc nguồn nước, dẫn đến ô nhiễm môi trường và khai thác, sử dụng nước thiếu bền vững. Đại biểu đề nghị Bộ trưởng cho biết định hướng cũng như giải pháp đột phá trong thời gian tới để phát huy hiệu quả cơ chế quản lý nước theo lưu vực sông để đảm bảo tính bền vững nguồn nước?



Trả lời chất vấn của đại biểu Lê Đào An Xuân, Bộ trưởng Bộ TN&MT Đặng Quốc Khánh khẳng định: Vừa qua, Bộ đã trình Quốc hội xem xét Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), trong đó có nhấn mạnh đến bảo vệ lưu vực sông. Theo đó, Bộ TN&MT sẽ thành lập Đề án về bảo vệ lưu vực sông. Trong Đề án nhấn mạnh đến đảm bảo an ninh nguồn nước, trách nhiệm của các địa phương trong việc bảo vệ môi trường. Ngoài ra, việc thành lập Tổ chức lưu vực sông phải hiệu quả nên rất cần sự phối hợp của các địa phương...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải là thành viên của Tổ chức lưu vực sông, với trách nhiệm chỉ đạo, điều hành địa phương đảm bảo an ninh nguồn nước, sử dụng nguồn nước có hiệu quả và bảo vệ môi trường.

Liên quan đến câu hỏi của đại biểu đề cập về Tổ chức quản lý lưu vực sông, Bộ trưởng Bộ TN&MT Đặng Quốc Khánh cho biết thêm, Tổ chức này sẽ do Thủ tướng quyết định và điều hành chỉ đạo.

Hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa công tác quản lý tài

nguyên nước

Trả lời chất vấn của đại biểu Nguyễn Hoàng Bảo Trân - Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Dương về hiện đại hóa và công nghệ số đối với hệ thống quản lý điều hòa, phân phối nguồn nước, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh khẳng định, việc đảm bảo quản lý nguồn nước rộng khắp cả nước, chắc chắn phải sử dụng hệ thống công nghệ thông tin, quan sát giám sát.

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã triển khai hệ thống giám sát, khai thác sử dụng tài nguyên nước ở Trung ương, hiện có 850 tổ chức, cá nhân đã kết nối quyền số liệu hệ thống giám sát với Bộ. Thời gian tới, Bộ tiếp tục nâng cấp hệ thống phân tích, đánh giá, sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo, thuật toán đám mây, phân tích, đánh giá sau đó tổng hợp và tham mưu trong công tác quản lý nhà nước. Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh cũng đề nghị các địa phương quan tâm đầu tư hệ thống giám sát, quan trắc, kết nối với hệ thống của quốc gia, đảm bảo an ninh nguồn nước. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Chủ tịch Quốc hội: Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh nắm chắc vấn đề, có giải pháp cụ thể trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đánh giá Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đặng Quốc Khánh đã chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung, nắm chắc vấn đề, trả lời khá đầy đủ các vấn đề còn bất cập, hạn chế, có giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

Phát biểu kết thúc nhóm vấn đề thứ nhất thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn nhấn mạnh, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu luôn là vấn đề được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, thường xuyên, liên tục. Việc Quốc hội lựa chọn chất vấn nhóm vấn đề thuộc lĩnh vực tài nguyên, môi trường đã đáp ứng sự quan tâm của cử tri và Nhân dân cả nước.

Phiên chất vấn đã nhận được 49 ý kiến chất vấn, tranh luận; phiên chất vấn diễn ra sôi nổi, thẳng thắn, trách nhiệm cao, sát với tình hình thực tiễn, sát với nội dung nhóm vấn đề chất vấn. Đại biểu nêu câu hỏi ngắn gọn, rõ ý, mỗi đại biểu chỉ nêu 01 vấn đề nên rất thuận lợi trong điều hành và trả lời của Bộ trưởng. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung, nắm chắc vấn đề, trả lời khá đầy đủ các vấn đề còn bất cập, hạn chế, có giải pháp thực hiện trong thời gian tới. Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã tham gia trả lời và làm rõ thêm một số vấn đề đại biểu Quốc hội quan tâm.

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn nhấn mạnh, thời gian qua, công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường đã đạt được những kết quả tích cực. Tuy nhiên vẫn

còn có những tồn tại, hạn chế. Qua phiên chất vấn, đề nghị Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ trưởng, Trưởng ngành có liên quan thực hiện hiệu quả các giải pháp đã đề ra, tập trung một số nội dung như sau:

Thứ nhất, bám sát nội dung, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong năm 2025, hoàn thành việc khảo sát, đánh giá tiềm năng năng lượng tái tạo ngoài khơi; tổng kết việc thi hành và đề xuất việc sửa đổi Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

Thứ hai, tập trung triển khai có hiệu quả Luật Tài nguyên nước năm 2023, bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập và ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước. Chủ động phòng, chống và có giải pháp ứng phó với tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

Thứ ba, tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng, trong đó có dự án luật địa chất khoáng sản trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7, xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV...

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn cho biết, Tổng Thư ký Quốc hội sẽ tổng hợp, tiếp thu nghiêm túc các ý kiến chất vấn và trả lời chất vấn đưa vào dự thảo Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn để xin ý kiến các vị đại biểu Quốc hội trước khi thông qua tại cuối Kỳ họp. ❖

Nguồn: MONRE



Đại biểu đánh giá cao phần trả lời chất vấn của Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh

Đánh giá về phiên chất vấn và trả lời chất vấn Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đặng Quốc Khánh, nhiều đại biểu Quốc hội cho rằng, phần trả lời của Bộ trưởng rất thẳng thắn, ngắn gọn, đúng và trúng trọng tâm, nhiều nhóm giải pháp đưa ra nếu áp dụng sẽ góp phần tháo gỡ các vướng mắc cho địa phương trong thời gian tới.

Theo đại biểu Ngô Thanh Danh - Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Nông, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh đã trả lời rất đúng, trúng các vấn đề đại biểu Quốc hội đặt ra. Đại biểu Ngô Thanh Danh đánh giá cao sự am hiểu về các lĩnh vực của ngành và trả lời rất rõ ràng, rành mạch. Từ những trả lời này của Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh, “nếu để ý thì các cơ quan chuyên môn sẽ dễ làm, các nhóm giải pháp nếu áp dụng sẽ có triển vọng tháo gỡ cho địa phương trong thời gian tới” - Bí thư Ngô Thanh Danh nhấn mạnh.

Đánh giá về phiên chất vấn và trả lời chất vấn của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, đại biểu Quản Minh Cường - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai cho rằng, tại phiên chất vấn này, các đại biểu Quốc hội đã đặt các câu hỏi rất sát, ngắn gọn, dễ hiểu, đi thẳng vào các vấn đề liên quan đến ngành tài nguyên và môi trường. Ở chiều ngược lại, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh đã có các câu trả lời rất gọn gàng, rõ nghĩa, đi thẳng vào trọng tâm, không né tránh, thể hiện Bộ trưởng nắm chắc vấn đề mà ngành mình quản lý.

Đại biểu Quản Minh Cường cũng cho rằng, trong quá trình trả lời, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh đã có những phân tích, giải thích để đại biểu Quốc hội và cử tri hiểu rõ vấn đề. Bộ trưởng cũng nêu được cơ bản các giải pháp, những vấn đề khó học búa như ô nhiễm môi trường, tài nguyên biển, khai thác khoáng sản - những vấn đề khá nhạy cảm, nhiều vướng mắc. Quan trọng nhất, Bộ trưởng đã đưa ra các giải pháp để giải quyết các vấn đề đặt ra, nếu áp dụng được trong



Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đặng Quốc Khánh

thực tiễn có thể góp phần giải quyết những tồn đọng liên quan đến Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tôi đánh giá, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh đã hoàn thành xuất sắc buổi chất vấn.

Đại biểu Lê Minh Nam - Ủy viên Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội, ĐBQH Đoàn Hậu Giang cho rằng, lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường là lĩnh vực có phạm vi rộng, các nội dung khá phức tạp. Thực trạng thời gian vừa qua liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản, tài nguyên, môi trường, quản lý nguồn nước... đều là những nội dung “nóng”, dễ tạo nên bức xúc của xã hội. Với góc độ quản lý nhà nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có rất nhiều nỗ lực, cố gắng trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ để giải quyết các vấn đề nóng đó.

Đại biểu Đặng Bích Ngọc - Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Hòa Bình đánh giá, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh đã trả lời rất thẳng thắn, ngắn gọn, đầy đủ, trả lời thẳng vào nội dung của từng câu hỏi,

bám sát các vấn đề đại biểu Quốc hội quan tâm cho thấy Bộ trưởng rất sâu sát, nắm tình hình đầy đủ.

Đại biểu Chu Hồi - Đoàn ĐBQH Hải Phòng cũng cho rằng, trong 4 nhóm được chọn để Quốc hội chất vấn lần này, TN&MT là lĩnh vực được chất vấn đầu tiên, cho thấy đây là lĩnh vực nóng, được người dân cả nước quan tâm. Trong phiên chất vấn, đã có 100 đại biểu đăng ký chất vấn, tỷ lệ tranh luận tương đối lớn, cho thấy nhu cầu muốn một câu trả lời thỏa đáng, sát tình hình thực tiễn của các đại biểu Quốc hội từ phía trường ngành. Phiên chất vấn đã thể hiện tinh thần cởi mở, thoải mái, thẳng thắn, có tương tác hai chiều, điều này rất quan trọng, cần tiếp tục phát huy ở các phiên tiếp theo.

Về phần trả lời, Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh đã thể hiện sự nắm chắc vấn đề, tương đối bao quát những vấn đề của ngành, bám sát câu hỏi đại biểu Quốc hội. Cơ bản các câu hỏi đã được lý giải bằng những giải pháp. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Bản tin tài nguyên nước [21]



Chia sẻ dữ liệu đảm bảo an ninh tài nguyên nước

Tại Diễn đàn nước Thế giới lần thứ 10 vừa diễn ra ở Bali (Indonesia) cuối tháng 5/2024, Liên hợp quốc đã thúc giục các quốc gia đầu tư vào chia sẻ dữ liệu nước để thúc đẩy quản lý nguồn nước hiệu quả.

Chủ đề của diễn đàn năm nay là "Nước cho sự thịnh vượng chung" - được hiểu thành 3 nguyên tắc cơ bản, đó là: tránh cạnh tranh và thúc đẩy bình đẳng; ưu tiên hợp tác toàn diện, bao gồm việc sử dụng công nghệ và tài chính đổi mới; cũng như hỗ trợ hòa bình và thịnh vượng chung. Trong đó cả ba nguyên tắc đều chỉ có thể được thực hiện bằng một từ khóa "cộng tác".

Phát biểu tại Diễn đàn, ông Abou Amani, Giám đốc Ban Khoa học Nước của UNESCO nhấn mạnh: "An ninh nước là vấn đề liên quan đến quy hoạch và quản lý tài nguyên. Chúng ta không thể làm được điều đó nếu không có kiến thức và dữ liệu liên quan. Khi nói đến việc quản lý nước, điều cần lưu ý là các quốc gia phải biết ai đang sử dụng nước và sử dụng cho mục đích gì?".

"Bằng cách kết hợp dữ liệu vệ tinh và dữ liệu thực tế trên mặt đất, chúng ta có thể giám sát những gì đang diễn ra trong lưu vực trên cơ sở thời gian thực. Qua đó, hoạt động này sẽ hỗ trợ quản lý tốt hơn tài nguyên nước trong lưu vực," ông nói.

Tại Diễn đàn Nước thế giới, Indonesia cho biết nhiều quốc gia, bao gồm Singapore, Thái Lan, Malaysia và Hoa Kỳ, đã bày



Đập Ameroro ở tiểu khu Uepai, Đông Nam Sulawesi (Indonesia).

tỏ sự ủng hộ đối với sáng kiến thành lập Quỹ Nước Toàn cầu mới để tài trợ cho các dự án và nỗ lực nhằm đạt được an ninh nước. Trước đó, vào năm 2022, Indonesia đã thành lập Quỹ Nước của nước này.

Việc thành lập quỹ nước toàn cầu dự kiến sẽ thu hẹp khoảng cách lớn về nhu cầu tài chính cho phát triển nước. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Hội nghị Môi trường sạch và Tuần lễ nước quốc tế Singapore 2024

Ngày 19/6, Hội nghị Môi trường sạch (CESG) và Tuần lễ nước quốc tế Singapore (SIWW) 2024 đã cùng khai mạc tại trung tâm hội nghị triển lãm Sands Expo & Convention Centre với sự tham dự đông đảo của các nhà lãnh đạo, chuyên gia, giới học giả các nước và các tổ chức quốc tế.

SIWW 2024 diễn ra từ ngày 18-22/6 và CESG 2024 từ ngày 19-21/6 dự kiến sẽ thu hút hơn 20.000 người tham dự và diễn giả từ khắp nơi trên thế giới để chia sẻ những kinh nghiệm, cùng thảo luận, tìm kiếm các giải pháp môi trường và nước đô thị sáng tạo, đồng thời tạo ra các cơ hội kinh doanh, hợp tác mới.

Hội nghị CESG lần thứ 6 năm nay do Cơ quan Môi trường quốc gia Singapore (NEA) tổ chức và SIWW do Bộ Môi trường và Bền vững cùng Cơ quan Nước quốc gia Singapore chủ trì tổ chức nhằm tạo ra một bộ phận cho sự sáng tạo các công nghệ tiên phong và thúc đẩy quan hệ đối tác mạnh mẽ nhằm

giải quyết những thách thức môi trường cấp bách nhất của thời đại.

Các chủ đề chính sẽ được thảo luận tại CESG và SIWW 2024 bao gồm sự bền vững nguồn nước, khử carbon, tuần hoàn tài nguyên và số hóa. Một trụ cột mới về thích ứng với khí hậu, đặc biệt tập trung vào bảo vệ bờ biển và khả năng chống chịu lũ lụt sẽ được giới thiệu tại SIWW 2024.

Sự kiện năm nay cũng sẽ có Diễn đàn Giải pháp nước công nghiệp, một nền tảng công nghệ và đổi mới hướng tới người sử dụng nước công nghiệp. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)